

Số: 30 /2021/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 05 tháng 07 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 04/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định quản lý hoạt động thoát nước, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Bình Định**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 11/5/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27/12/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BXD ngày 27/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ thoát nước;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2015/TT-BXD ngày 03/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 157/TTr-SXD ngày 25/6/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 04/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh**

**Bình Định về việc ban hành quy định quản lý hoạt động thoát nước, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Bình Định như sau:**

1. Sửa đổi khoản 1, khoản 3 Điều 4 như sau:

“1. Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn, Ủy ban nhân dân thị xã An Nhơn, Ủy ban nhân dân thị xã Hoài Nhơn, Ủy ban nhân dân các huyện (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) là chủ sở hữu hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn, khu vực mình quản lý, bao gồm:

a) Hệ thống thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt và sản xuất được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc một phần từ ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách;

b) Hệ thống thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt và sản xuất nhận bàn giao lại từ các tổ chức đầu tư, kinh doanh, phát triển khu đô thị mới trên địa bàn quản lý;

c) Hệ thống thoát nước, xử lý nước thải nhận bàn giao lại từ các tổ chức, cá nhân bỏ vốn đầu tư để kinh doanh công trình thoát nước trên địa bàn quản lý.”

“3. Các tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu công trình thoát nước do mình bỏ vốn đầu tư đến khi bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp huyện.”

2. Sửa đổi khoản 1 Điều 6 như sau:

“1. Đối với hệ thống thoát nước đô thị, khu dân cư nông thôn tập trung được đầu tư bằng vốn ngân sách nhà nước, việc lựa chọn đơn vị thoát nước tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

Các tổ chức, cá nhân kinh doanh, phát triển khu đô thị mới, khu công nghiệp tổ chức quản lý, vận hành hệ thống thoát nước do mình đầu tư đến khi bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định. Trường hợp khu đô thị mới, khu công nghiệp nằm trên địa bàn từ hai huyện trở lên trước khi thực hiện bàn giao phải có ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 8 như sau:

“c) Quản lý tài sản, hồ sơ tài sản hệ thống thoát nước, xử lý nước thải; thiết lập, lưu trữ cơ sở dữ liệu hệ thống thoát nước và xử lý nước thải được bàn giao đưa vào khai thác sử dụng và cập nhật cơ sở dữ liệu trong quá trình khai thác sử dụng; quản lý các hộ thoát nước vào hệ thống thoát nước do mình quản lý;”

4. Sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 10 như sau:

“b) Trường hợp muốn tiếp tục kéo dài hợp đồng, trước khi kết thúc thời hạn hợp đồng ít nhất là 01 (một) năm thì các bên tham gia hợp đồng phải tiến hành thương thảo việc kéo dài hợp đồng quản lý, vận hành và đi đến ký kết kéo dài hợp đồng.”

5. Sửa đổi khoản 3 Điều 26 như sau:

“3. Giá dịch vụ thoát nước được lập và phê duyệt theo quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BXD ngày 27/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ thoát nước và các quy định khác có liên quan. Lộ trình thu giá dịch vụ thoát nước thực hiện theo quy định hiện hành của Ủy ban

nhân dân tỉnh. Riêng đối với khu công nghiệp thì giá dịch vụ thoát nước do chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu công nghiệp thỏa thuận với các chủ đầu tư trong khu công nghiệp và quyết định về mức giá, trước khi quyết định phải có ý kiến thỏa thuận của Sở Xây dựng và Sở Tài chính.”

6. Sửa đổi điểm b, i khoản 1 Điều 27 như sau:

“b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập Kế hoạch đầu tư phát triển thoát nước trên địa bàn toàn tỉnh;

i) Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi chủ sở hữu hệ thống thoát nước lập, quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu của hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh;”

7. Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 27 như sau:

“a) Phối hợp các cơ quan liên quan lập kế hoạch đầu tư phát triển thoát nước trong khu kinh tế và các khu công nghiệp;”

8. Bổ sung khoản 6 vào Điều 28 như sau:

“6. Chịu trách nhiệm lập, quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu của hệ thống thoát nước và xử lý nước thải do mình làm chủ sở hữu theo phân cấp.”

## **Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các đơn vị quản lý, vận hành hệ thống thoát nước và xử lý nước thải và các cơ quan; các tổ chức, cá nhân kinh doanh, phát triển khu đô thị mới, khu công nghiệp, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

## **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/7/2021.

2. Quyết định này bãi bỏ các điểm b, c, e, g khoản 2 Điều 27 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 04/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định quản lý hoạt động thoát nước, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Bình Định.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT HĐND, Đoàn ĐBQH, UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPKT;
- TTTH-CB;
- Lưu: VT, K14.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tự Công Hoàng**